

Số: 11/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021
tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BKS ngày 19/11/2011 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021 (từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2021) tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021:

Năm 2021 bắt đầu nhiệm kỳ II (2021-2026) của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 vào ngày 05/05/2021, đã tổ chức bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có 03 thành viên. Ngay sau khi trúng cử, các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành cuộc họp thứ nhất của nhiệm kỳ ngay tại Đại hội để tiến hành bầu Trưởng Ban Kiểm soát. Kết quả như sau:

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	Thành viên chuyên trách
2	Ông Hoàng Ngọc Hưng	Thành viên	TV Không chuyên trách
3	Ông Bùi Thống Nhất	Thành viên	TV Không chuyên trách

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác như sau:

1.1. BKS đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HĐQT; đại diện BKS cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban điều hành và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

1.2. Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm soát nội bộ, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;

1.3. Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất hàng quý tại Công ty, các Báo cáo tài chính riêng, tổng hợp và hợp nhất bán niên và cả năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

1.4. Tham gia ý kiến trong việc soạn thảo, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với những thay đổi của Luật doanh nghiệp mới ban hành trong năm 2021; Hoàn tất soạn thảo, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và hoàn tất ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với những quy định mới; Thực hiện một số công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

2.1. Bầu Trưởng Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026;

2.2. Lập kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS năm 2021;

2.3. Thông qua nội dung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; Thông qua các Báo cáo kết quả đánh giá kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty các quý trong năm, bán niên, cả năm 2021;

2.4. Thông qua các tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021;

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

3.1. Thù lao của BKS năm 2021:

Tổng thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là 460.800.000 đồng, Mức thù lao được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, trong đó bao gồm:

STT	Tên	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	372.000.000	TV chuyên trách
2	Hoàng Ngọc Hưng	Thành viên	44.400.000	TV không chuyên trách
3	Bùi Thống Nhất	Thành viên	44.400.000	TV không chuyên trách
	Tổng cộng		460.800.000	

3.2. Chi phí của BKS năm 2021: tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Kết quả giám sát về tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

4.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

Qua xem xét Báo cáo tài chính riêng, tổng hợp và hợp nhất (gọi tắt là “Báo cáo tài chính”) năm 2021 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung; phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) các văn bản hướng dẫn do Bộ Tài chính ban hành;

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán;

- Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày báo cáo tài chính là hợp lý và thận trọng.

- Qua thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. Ban Kiểm soát không có bất cứ ý kiến phản đối nào về số liệu trong các Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs.

Về hệ thống kế toán:

- Hệ thống kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng hợp lý, đầy đủ, phù hợp quy định; công tác kê khai và nộp thuế thực hiện đúng quy định;

- Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra nội bộ các lĩnh vực tài chính, vật tư, lao động-tiền lương, thiết bị xe máy hàng năm nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai sót, nâng cao năng lực quản lý của Công ty;

- Công ty đã tuân thủ thực hiện công bố thông tin đúng quy định về nội dung và tiến độ;

Về hệ thống kiểm soát nội bộ:

Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty bao gồm các quy chế, quy định, quy trình... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông. Hệ thống là công cụ hiệu quả giúp Ban lãnh đạo giám sát các hoạt động trong công ty,

đảm bảo thực hiện đúng nội quy, quy chế của công ty, kịp thời có các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động an toàn đúng pháp luật.

4.2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Từ giữa năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và phạm vi tác động rộng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng. Do đó, việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021 cũng đã chịu ảnh hưởng tiêu cực từ tác động của dịch bệnh.

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, BKS tổng hợp kết quả thực hiện năm 2021 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 đã được ĐHĐCĐ giao (Tỷ đồng)	Thực hiện		Tỷ lệ hoàn thành	
			2021 (Tỷ đồng)	2020 (Tỷ đồng)	So với Kế hoạch năm 2021	So với thực hiện năm 2020
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng doanh thu	928,00	1.246,90	1.204,96	134,36%	103,48%
2	Tổng chi phí	890,45	1.213,21	1.145,42	136,25%	105,92%
3	Lợi nhuận trước thuế	37,55	33,69	59,54	89,72%	56,58%
4	Thuế TNDN	9,01	6,99	11,95	77,55%	58,48%
5	Lợi nhuận sau thuế	28,54	26,70	47,59	93,57%	56,11%
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	10,01%	9,37%	16,70%	93,57%	56,11%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

Căn cứ vào bảng tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận xét thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu doanh thu được giao và có sự tăng trưởng tốt so với năm 2020.

So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao, Doanh thu đạt 1.246,90 tỷ đồng, tương ứng 134,36%; tuy nhiên, chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 33,69 tỷ đồng, tương ứng 89,72% so với kế hoạch; chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 26,70 tỷ đồng, tương ứng 93,57% so với kế hoạch; Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ là 9,37%, giảm 7,33% so với năm 2020.

Nguyên nhân của việc sụt giảm tỷ suất lợi nhuận trong năm 2021 chủ yếu là bị tác động từ những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh xảy ra trong năm, có thể kể đến như:

+ Sự đứt gãy chuỗi cung ứng đã làm cho giá các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính đầu vào phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty đều biến động tăng từ 20% đến trên 50% so với năm 2020 làm cho giá thành sản xuất tăng cao.

+ Phát sinh thêm một số chi phí thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh covid-19.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên trong bối cảnh khó khăn chung do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh kéo dài và diễn biến phức tạp trong năm, Công ty vẫn duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được một số kết quả như trên là sự nỗ lực đáng trân trọng của tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty.

4.3. Về chi phí quản lý doanh nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2020 (Tỷ đồng)	Tăng (+) / Giảm (-) (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
01	Chi phí nhân viên quản lý	27,42	28,05	-0,63	-2,25%
02	Chi phí vật liệu quản lý	1,07	0,76	0,31	40,94%
03	Trích quỹ khoa học công nghệ	0,00	3,10	-3,10	0,00%
04	Chi phí đồ dùng văn phòng	2,75	3,42	-0,67	-19,63%
05	Chi phí khấu hao TSCĐ	2,74	2,84	-0,10	-3,49%
06	Thuế, phí và lệ phí	1,26	1,21	0,05	4,33%
07	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	8,56	15,36	-6,80	-44,28%
08	Hoàn nhập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi	-0,40	-3,14	2,74	-87,33%
09	Chi phí khác bằng tiền	7,19	10,52	-3,33	-31,63%
10	Chi phí dịch vụ mua ngoài	14,54	9,82	4,72	47,99%
	Cộng	65,14	71,95	-6,81	-9,47%

Mặc dù có một số chi phí phát sinh do phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, nhưng Công ty đã cố gắng tiết giảm các khoản chi phí quản lý khác chưa thật sự cần thiết và có biến động giảm tại khoản mục trích lập và hoàn nhập dự phòng các khoản nợ phải thu theo quy định nên tổng chi phí quản lý năm 2021 đã giảm 6,81 tỷ đồng, tương ứng mức giảm là 9,47% so với cùng kỳ 2020. Điều này cho thấy Công ty đã thực hiện tốt việc quản lý chi phí.

4.3. Về một số chỉ tiêu tài chính

4.3.1. Tình hình tài sản và nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2021 tóm tắt như sau:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	689,89	737,99	-48,10	-6,52%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	179,66	196,49	-16,83	-8,56%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	5,00	-5,00	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	408,49	467,69	-59,20	-12,66%

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
IV. Hàng tồn kho	101,50	68,32	33,18	48,57%
V. Tài sản ngắn hạn khác	0,23	0,49	-0,26	-52,30%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	219,94	215,91	4,03	1,87%
I. Các khoản phải thu dài hạn	31,31	25,81	5,50	21,31%
II. Tài sản cố định	160,72	153,58	7,14	4,65%
1. Tài sản cố định hữu hình	160,72	153,58	7,14	4,65%
2. Tài sản cố định thuê tài chính	-	-		
3. Tài sản cố định vô hình	-	-		
III. Bất động sản đầu tư	-	-		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	-	-		
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-		
VI. Tài sản dài hạn khác	27,91	36,52	-8,61	-23,59%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	909,84	953,91	-44,07	-4,62%
NGUỒN VỐN				
A. NỢ PHẢI TRẢ	587,35	616,97	-29,62	-4,80%
I. Nợ ngắn hạn	581,24	610,87	-29,62	-4,85%
II. Nợ dài hạn	6,10	6,10		
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	322,49	336,94	-14,45	-4,29%
I. Vốn chủ sở hữu	321,56	336,01	-14,45	-4,30%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0,93	0,93		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	909,84	953,91	-44,07	-4,62%

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

4.3.2. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	75,83%	77,37%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	24,17%	22,63%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	64,56%	64,68%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	35,44%	35,32%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	1,19	1,21
2.2. Khả năng thanh toán nhanh	1,01	1,10
3. Tỷ suất sinh lợi		
3.1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,71%	4,96%

Chi tiêu	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,15%	3,97%
3.2. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	3,70%	6,24%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,93%	4,99%
3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,37%	16,70%

Do có sự sụt giảm về Lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm 2020 nên các chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận thực hiện năm 2021 đều giảm so với cùng kỳ năm 2020.

4.3.3. Tình hình công nợ:

STT	Chi tiêu	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2020 (tỷ đồng)	Tăng/Giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
1	Tổng nợ phải thu	439,80	493,50	-53,70	-10,88%
	Trong đó				
	Phải thu khách hàng	414,70	427,25	-12,55	-2,94%
	Dự phòng nợ phải thu	-52,08	-43,92	-8,16	18,58%
2	Tổng nợ phải trả	587,35	616,97	-29,62	-4,80%
	Trong đó				
	Phải trả người bán	221,65	175,53	46,12	26,27%

Nhận xét:

- Tình hình tài chính của Công ty nhìn chung lành mạnh và ổn định; đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán; các chỉ tiêu tài chính của Công ty là hợp lý; Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

- Đối với công tác quản lý nợ: các khoản nợ phải thu và nợ phải trả đều có giảm so với năm 2020. Công ty cần tiếp tục tăng cường quản lý các khoản phải thu khách hàng để tránh những rủi ro phát sinh phải giải quyết công nợ tồn đọng. Đối với khoản dự phòng nợ phải thu Công ty đã trích lập, Công ty cần tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với Chủ đầu tư, khách hàng để thực hiện thu hồi công nợ, nhằm thu hồi vốn cho Công ty.

- Các khoản phải trả chủ yếu gồm các khoản phải trả nhà cung cấp phục vụ sản xuất kinh doanh, các khoản người mua trả tiền trước. Các khoản phải trả này đều được dự kiến thanh toán cũng như đối trừ đúng thời hạn quy định.

4.4. Về công tác đầu tư: Trong năm, Công ty đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị xe máy phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng giá trị 25,80 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm 31/12/2021, nguyên giá của tài sản cố định là máy móc thiết bị xe máy đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 95,34 tỷ đồng, tương ứng tăng 28 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2020. Công ty cần có kế

hoạch hợp lý cũng như đẩy nhanh tiến độ trong đầu tư, đổi mới máy móc thiết bị xe máy hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu và nâng cao hiệu quả sản xuất.

5. Về giao dịch của Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp: Không có

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

6.1. Về công tác của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã lập chương trình công tác năm 2021 phù hợp với các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động. Trong năm đã tổ chức 08 phiên họp. Các phiên họp HĐQT đã tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Nội dung các phiên họp đều thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

- Trong năm HĐQT đã ban hành 29 nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị, các nghị quyết HĐQT kịp thời trong định hướng chỉ đạo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.2. Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

6.3. Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021:

a. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính: Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu Doanh thu, chưa hoàn thành chỉ tiêu Lợi nhuận, đảm bảo mức chi cổ tức (dự kiến) đúng như Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 và chi trả cổ tức cho cổ đông:

- Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Đã thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021: đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2021 của Công ty;

d. Hoàn tất và ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát phù hợp với những thay đổi của Luật doanh nghiệp mới ban hành trong năm 2021; Hoàn tất công tác điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Kết luận:

Trong năm 2021, ngoài những ảnh hưởng tiêu cực của của dịch bệnh covid-19, bên cạnh đó thì tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá nhân công, nguyên vật liệu tăng mạnh lại thêm sức ép về giá trong đấu thầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực hoàn thành mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đời sống và thu nhập người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2021, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/05/2021, tình hình tài chính thể hiện được tính minh bạch và hiệu quả; và với những kết quả đạt được đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể Ban Lãnh đạo và Người lao động Công ty cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 sắp tới, Công ty cần tiếp tục, chú trọng một số nội dung sau:

- Chú trọng công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời đối với các khối lượng đã thi công ngoài hiện trường; Đối với các công trình chậm triển khai do vướng mặt bằng cần tích cực phối hợp với Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn để có thể triển khai thi công sớm;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu hồi, xử lý công nợ;

- Công ty cần đẩy mạnh xu thế phát triển kinh doanh, tham gia đấu thầu các công trình giao thông trên địa bàn thành phố và các tỉnh thành lân cận;

- Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác có uy tín, có năng lực, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, cũng như mở rộng thị trường, lĩnh vực mới.

- Công ty đẩy nhanh công tác đầu tư các trạm bê tông nhựa nóng, trạm nhũ tương, cần chú trọng việc đầu tư có quy mô, có cải tiến công nghệ để tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, tiêu hao nguyên liệu và năng lượng thấp, bảo vệ môi trường và nhằm ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh với giá thành hợp lý; Ngoài ra, tạo thuận lợi cho các đơn vị thành viên luôn hoạt động thường xuyên, liên tục đảm bảo tiến độ thi công các công trình và tăng năng suất lao động;

- Công ty cần có kế hoạch hợp lý và đẩy nhanh tiến độ trong việc đầu tư đổi mới máy móc thiết bị xe máy, có tính trọng điểm với từng hoạt động để có thể đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, thị hiếu của thị trường và tăng cường năng lực cạnh tranh, góp phần phát triển bền vững và bảo toàn vốn;

- Công ty cần thực hiện và có kế hoạch hợp lý, đẩy nhanh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty như việc phát triển đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất một cách mạnh mẽ, đồng bộ và để Công ty phát triển mạnh và bền vững;

- Công ty cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ, chọn lựa và tập trung các nguồn lực nhằm triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ quản lý chi phí sản xuất kinh doanh để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào... Bên cạnh đó, cần tăng cường cập nhật biến động giá cả các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có phân tích, đánh giá các tác động, kịp thời xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh và tài chính phù hợp, đạt hiệu quả cao.

- Công ty cần xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực về nâng cao năng lực kinh nghiệm cho đội ngũ chỉ huy trưởng, kỹ thuật thi

công để tạo sức cạnh tranh trong quá trình tham gia đấu thầu, sẵn sàng đảm nhận thực hiện mọi công trình và thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp với tình hình mới của Công ty.

II. Phương hướng hoạt động năm 2022:

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 với những nội dung chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm 2022;

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát;

- Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu TC-HC, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Minh Đức